

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
Bản án số: 30/2017/HSST  
Ngày 08/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Anh Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Khắc Thế
2. Ông Hà Xuân Thuận

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Văn S (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1977; tại: thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa lớp 3/12; con ông Dương B (chết) và bà Đào Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị Bích T1 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt.

*Người bị hại:* Trần Ngọc H (chết)

*Người đại diện hợp pháp của người bị hại H:* Ông Trần Ngọc H1 sinh năm 1956, trú tại: Thôn H, xã T, huyện R, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 00' ngày 15 tháng 02 năm 2017 Dương Văn S điều khiển xe ô tô tải hiệu Hyundai biển kiểm soát 93C-021.35 đi giao hàng chở thuê từ

huyện Bù Đăng trở về nhà. Khi xe ô tô do S điều khiển đang lưu thông bên phải đường ĐT 759 thuộc khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long theo hướng phường P đi xã Đ, huyện Bù Gia Mập, lúc này thấy đoạn đường vắng người qua lại nên S điều khiển xe đi chậm lại rồi chuyển hướng sang bên trái đường đi qua khoảng trống giữa hai đầu giải phân cách mục đích là để đi vào con hẻm ở bên trái đường về nhà của mình. Trong lúc S đang điều khiển xe đi không đúng phần đường của mình thì đã gây tai nạn với xe mô tô do Trần Ngọc H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, làm cho H và xe mô tô ngã xuống đường.

Hậu quả: Trần Ngọc H chết khi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/02/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn thẳng, tầm nhìn không hạn chế trên đường ĐT759 thuộc khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, Bình Phước, đường có giải phân cách cứng chia thành 02 chiều xe chạy, nơi xảy ra tai nạn là phần đường có chiều từ xã Đ, huyện Bù Gia Mập đi phường B, phần đường này rộng 8,40m, đường trải nhựa bằng phẳng có vạch sơn kẻ đường chia thành 02 làn đường; làn bên phải theo chiều đi rộng 4,80m, làn bên trái rộng 3,60m; khoảng cách giữa 02 đầu giải phân cách nơi xảy ra tai nạn là 29,95m.

Vị trí của xe mô tô, xe ô tô và dấu vết trên hiện trường được đo về lề đường bên phải (mép đường chuẩn) theo hướng xã Đ đi phường B:

- Xe ô tô tải biển số 93C-021.35 đứng yên, đầu xe hướng về mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về khoảng trống giữa 02 đầu giải phân cách, trực trước bên trái cách mép đường chuẩn là 2,80m, trực sau bên trái cách mép đường chuẩn là 4,40m, trực trước bên phải cách đầu giải phân cách cùng hướng về xã Đ là 5,80m, trực sau bên phải đến tâm vũng máu không rõ hình kích thước (190 x 90)cm là 1,63m; trực sau bên phải đến đầu vết trầy trượt của xe mô tô biển số 93H1-081.60 là 1,90m, vết trầy trượt dài 02m, trực sau bên phải xe ô tô đến trực sau xe mô tô biển số 93H1-081.60 là 03m.

- Xe mô tô Wave RSX biển số 93H1-081.60 ngã nghiêng bên trái xe, đầu xe hướng về phường B, đuôi xe hướng về xã Đ, trực trước cách mép đường chuẩn là 8,7m, trực sau cách mép đường chuẩn là 8,3m, từ trực trước đo đến điểm mốc (trụ điện số 57) là 14,40m.

Kết luận giám định số 66/2017/GDPY ngày 17/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trần Ngọc H bị ngoại lực tác động gây đa chấn thương gãy xương, chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ dẫn đến tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 93C – 021.35, 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1 – 081.60 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

Ngày 02/3/2017, giữa bị cáo và ông Trần Ngọc H1 bà Nguyễn Thị Minh T là cha mẹ ruột của người bị hại H thỏa thuận bồi thường số tiền 40.000.000đ, ông

H1 bà T có đơn xin bãi nại cho bị cáo S. Ngày 21/3/2017, ông H1 có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S.

Tại bản cáo trạng số 24/Ctr - VKS ngày 30 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Dương Văn S về tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do thấy đoạn đường vắng người qua lại, muốn nhanh chóng về nhà nên bị cáo đã điều khiển xe chuyển hướng sang bên trái đường để đi ngược chiều dẫn đến gây tai nạn cho anh H, hậu quả làm cho anh H tử vong. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại H trình bày: không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác. Về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con nhỏ, vợ bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn S từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bị cáo Dương Văn S có giấy phép lái xe hạng B2 và là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 22 giờ ngày 15 tháng 02 năm 2017 Dương Văn S điều khiển xe ô tô tải hiệu Hyundai biển kiểm soát 93C-021.35 đi không đúng phần đường qui định (chạy ngược chiều) dẫn đến gây tai nạn cho anh Trần Ngọc H đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Hậu quả anh H bị thương nặng dẫn đến tử vong, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn S phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về người và tài sản cho những người tham gia giao thông. Việc áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật nói chung và luật giao thông đường bộ nói riêng, tôn trọng đến an toàn công cộng, an toàn tính mạng, sức khỏe cũng như an toàn về tài sản của người khác và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử đã xem xét và đồng tình với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo là: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại và xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình qui định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại Điều 46, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội là không cần thiết, mà áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho UBND địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Xét nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo từ việc lái xe tải chở hàng thuê, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Xe ô tô tải biển kiểm soát 93C – 021.35 là tài sản hợp pháp của bị cáo Dương Văn S, đã được Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng, nên không xem xét lại.

Xe mô tô biển kiểm soát 93H1 – 081.60 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen là tài sản của người bị hại H (đã chết), do ông Trần Ngọc H1 (cha ruột người bị hại) có đơn xin nhận lại tài sản, đã được Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long xử lý trả lại cho ông H1 là đúng, nên không xem xét lại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử

không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Dương Văn S (Tên gọi khác: T) phạm “Tội vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các Điều 45, 60; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Dương Văn S 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 08/8/2017.

Giao bị cáo cho UBND phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và điểm 1 mục I danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án 08/8/2017.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Nơi nhận :

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKS TX. Phước Long;
- Chi cục THA dân sự TX. Phước Long;
- UBND phường P;
- Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt